

Bản án số: 177/2019/HSST
Ngày 04/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Đỗ Như Khánh.
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Thu Trang là Thư ký Tòa án.
- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hương Mạnh, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 177/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 178/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Quang H, sinh ngày: 26/6/1994 tại huyện H, tỉnh Q; nơi cư trú: Thôn A, xã H, huyện H, tỉnh Q; nghề nghiệp: Thợ sơn; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Quang T và bà Dương Thị H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/9/2019 đến nay; có mặt.
2. Nguyễn Gia T, sinh ngày: 28/8/1991 tại huyện H, tỉnh Q; nơi cư trú: Thôn A, xã H, huyện H, tỉnh Q; nghề nghiệp: Thợ sơn; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Gia D và bà Nguyễn Thị H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/9/2019 đến nay; có mặt.
3. Nguyễn Gia Duy T, sinh ngày: 27/6/1993 tại huyện H, tỉnh Q; nơi cư trú: Thôn A, xã H, huyện H, tỉnh Q; nghề nghiệp: Thợ sơn; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Gia D và bà Nguyễn Thị H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/9/2019 đến nay; có mặt.
4. Nguyễn Đăng H, sinh ngày: 15/8/1989 tại huyện H, tỉnh Q; nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Q; nghề nghiệp: Thợ sơn; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đăng B (đã chết) và bà Lê Thị L; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/9/2019 đến nay; có mặt.

5. Nguyễn Bảo T, sinh ngày: 17/10/1983 tại huyện H, tỉnh Q; nơi cư trú: Thôn A, xã H, huyện H, tỉnh Q; nghề nghiệp: Thợ sơn; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đ và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Lê Thị Thanh T và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/9/2019 đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Chị Đào Thị N, sinh năm: 1967. Nơi cư trú: Tiểu khu 1, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 18 giờ ngày 10/9/2019 Nguyễn Gia Duy T, Nguyễn Gia T, Nguyễn Đăng H cùng đến nhà trọ của Nguyễn Bảo T ở Tiểu khu 8, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La để ăn cơm tối. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, sau khi ăn cơm xong các bị cáo cùng nhau đi uống nước, khi đang đi đến khu vực gần Hang Rơi thuộc tiểu khu 8, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu thì gặp Nguyễn Quang H, quá trình nói chuyện H rủ T, T, T, H đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền thì tất cả đồng ý, để có địa điểm đánh bạc T rủ T, H, T, H đến nhà nghỉ thuê phòng, rồi tất cả cùng nhau đi xe taxi đến Nhà nghỉ Trục Nhung thuộc tiểu khu 1, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu. Khi đến nhà nghỉ, T, H, T, H ở ngoài chờ còn T đi gặp chị Đào Thị Nhung là chủ nhà nghỉ để đặt vấn đề thuê một phòng 3 giường, chị Nhung đồng ý cho T thuê phòng và đưa cho T chìa khóa phòng 202. T nhận chìa khóa rồi mở cửa phòng cho T, T, H, H vào trước. Sau đó T đi đến gặp chị Nhung hỏi mượn 01 bộ bài tú lơ khơ để chơi vui với mọi người thì chị Nhung trả lời “ Chỉ chơi vui thôi đấy nhé, không được chơi tiền đâu”, T đồng ý. Chị Nhung đưa cho T một bộ bài tú lơ khơ có sẵn ở nhà nghỉ rồi đi vào trong phòng. Do đã thỏa thuận từ trước về việc đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa nên T không hỏi ý kiến chị Nhung mà tự ý đi vào phòng bếp của nhà nghỉ lấy 01 bộ bát đĩa và 01 chiếc kéo rồi đi lên phòng 202. Tại phòng 202, T dùng kéo và quân bài T chuẩn bị từ trước để cắt 04 quân vị. Sau đó T, T, T, H, H cùng nhau ngồi quây tròn trên chiếc giường trong phòng và bắt đầu đánh bạc. Trước khi đánh bạc, T không mang theo tiền nên vay của H 1.000.000đ, các đối tượng quy định mức sát phạt đặt cược thấp nhất là 50.000đ và cao nhất là 500.000đ trên mỗi ván bạc. T là người xóc cái cho T, T, H, H cùng nhau đánh bạc. Các đối tượng đánh bạc đến 22 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Tổ công tác Công an huyện Mộc Châu phát hiện, bắt quả tang.

Quá trình điều tra có đủ căn cứ xác định số tiền các bị cáo dùng đánh bạc vào ngày 10/9/2019 như sau: Nguyễn Gia Duy T: 1.200.000đ; Nguyễn Gia T: 2.000.000đ; Nguyễn Bảo T: 1.000.000đ; Nguyễn Đăng H: 2.000.000đ; Nguyễn Quang H: 2.800.000đ. Tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 9.000.000đ.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 177/QĐ-VKSMC ngày 30/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố Nguyễn Quang H,

Nguyễn Gia T, Nguyễn Gia Duy T, Nguyễn Bảo T, Nguyễn Đăng H về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự..

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử các căn cứ pháp luật xử phạt các bị cáo như sau:

1. Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65, Điều 35 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H từ 12 tháng đến 15 tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng. Phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo từ 2.000.000đ đến 3.000.000đ.

2. Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65, Điều 35 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Gia T, Nguyễn Gia Duy T, Nguyễn Bảo T, Nguyễn Đăng H mỗi bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Phạt bổ sung (phạt tiền) đối với mỗi bị cáo từ 2.000.000đ đến 3.000.000đ.

3. Căn cứ vào khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho các bị cáo Nguyễn Quang H, Nguyễn Gia T, Nguyễn Gia Duy T, Nguyễn Bảo T, Nguyễn Đăng H, nếu các bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 9.000.000đ (Chín triệu đồng).

Tuyên trả chi Đào Thị Nhung quản lý sử dụng 01 bộ bát đĩa bằng sứ màu trắng, 01 chiếc kéo bằng kim loại, có cán bằng nhựa.

Tịch thu tiêu hủy 04 quân bài vị hình tròn, có một mặt màu xanh và một mặt màu trắng được cất từ quân bài tú lơ khơ.

5. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo có cơ hội được cải tạo, giáo dục tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại

về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, các bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Các bị cáo hoàn T nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu và khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn T tự nguyện và đúng với sự việc các bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của các bị cáo là hoàn T tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng đã thu giữ; lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến sự việc và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 10/9/2019 Nguyễn Quang H, Nguyễn Gia T, Nguyễn Gia Duy T, Nguyễn Bảo T, Nguyễn Đăng H đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức xóc đĩa, được thua bằng tiền với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 9.000.000đ. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định phạt tiền từ 20.000.000đ đến 100.000.000đ, phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm.

Phân hoá vai trò phạm tội: Bị cáo Nguyễn Quang H là người khởi xướng rủ các bị cáo khác đánh bạc trái phép, 4 bị cáo còn lại đều tiếp nhận ý chí cùng nhau tham gia đánh bạc. Do vậy, cả 5 bị cáo đều là đồng phạm với nhau trong việc trực tiếp thực hiện tội phạm. Các bị cáo cố ý cùng thực hiện tội phạm do đó các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm theo quy định tại Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015, do đó khi quyết định hình phạt cần căn cứ Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 xem xét tính chất của đồng phạm, tính chất mức độ tham gia phạm tội của từng bị cáo.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, xâm phạm trật tự an toàn công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, nhưng vì động cơ vụ lợi cá nhân nên vẫn thực hiện. Do đó, cần quyết định hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó cần áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

Xét thấy các bị cáo Nguyễn Quang H, Nguyễn Gia T, Nguyễn Gia Duy T, Nguyễn Bảo T, Nguyễn Đăng H đều có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này các

bị cáo luôn tôn trọng các quy tắc của xã hội, chấp hành đúng chính sách, pháp luật của Nhà nước và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, chưa có tiền án, tiền sự. Các bị cáo có nơi cư trú ổn định rõ ràng và gia đình các bị cáo đã có đơn xin bảo lãnh cho các bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương, do đó không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài đời sống xã hội mà cần áp dụng khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự giao các bị cáo về cho gia đình và chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục các bị cáo cũng có thể trở thành người có ích cho gia đình và xã hội về sau.

Đối với chị Đào Thị Nhung là chủ nhà nghỉ đã cho các bị cáo nghỉ, quá trình điều tra xác định việc các bị cáo đánh bạc chị Nhung hoàn toàn không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra không đề cập biện pháp xử lý là đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Xét động cơ của các bị cáo là vụ lợi do vậy cần phải phạt các bị cáo một khoản tiền nhất định, tuy nhiên khi áp dụng cần xem xét khả năng thi hành của các bị cáo vì các bị cáo đều là dân lao động tự do không có thu nhập ổn định, do vậy cần áp dụng Điều 35 để áp dụng khi phạt các bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Đối với số tiền 9.000.000đ là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 bộ bát đĩa bằng sứ màu trắng, 01 chiếc kéo bằng kim loại, có cán bằng nhựa là tài sản hợp pháp của gia đình chị Đào Thị Nhung, cần tuyên trả cho chị Đào Thị Nhung quản lý sử dụng.

Đối với 04 quân bài vị hình tròn, có một mặt màu xanh và một mặt màu trắng được cắt từ quân bài tứ lơ khơ là vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Quang H, Nguyễn Gia T, Nguyễn Gia Duy T, Nguyễn Đăng H, Nguyễn Bảo T phạm tội Đánh bạc.

1. Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65, Điều 35 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang H phạm tội Đánh bạc.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án 04/10/2019. Phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

2. Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65, Điều 35 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Gia T phạm tội Đánh bạc.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Gia T 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án 04/10/2019. Phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

3. Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65, Điều 35 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Gia Duy T phạm tội Đánh bạc.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Gia Duy T 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án 04/10/2019. Phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

4. Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65, Điều 35 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng H phạm tội Đánh bạc.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng H 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án 04/10/2019. Phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

5. Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65, Điều 35 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bảo T phạm tội Đánh bạc.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bảo T 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án 04/10/2019. Phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

Giao các bị cáo Nguyễn Quang H, Nguyễn Gia T, Nguyễn Gia Duy T, Nguyễn Bảo T, Nguyễn Đăng H về cho Ủy ban nhân dân xã Hải H, huyện H, tỉnh Q giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

6. Căn cứ vào khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho các bị cáo Nguyễn Quang H, Nguyễn Gia T, Nguyễn Gia Duy T, Nguyễn Bảo T, Nguyễn Đăng H, nếu các bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

7. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 9.000.000đ (Chín triệu đồng).

Tuyên trả chi Đào Thị Nhung quản lý sử dụng 01 bộ bát đĩa bằng sứ màu trắng, 01 chiếc kéo bằng kim loại, có cán bằng nhựa.

Tịch thu tiêu hủy 04 quân bài vị hình tròn, có một mặt màu xanh và một mặt màu trắng được cắt từ quân bài tứ lơ khơ.

8. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Quang H, Nguyễn Gia T, Nguyễn Gia Duy T, Nguyễn Bảo T, Nguyễn Đăng H mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong Hn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong Hn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- THAHS;
- UBND xã Hải H, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Đỗ Như Khánh

Cách thức thực hiện hành vi đánh bạc như sau: Người cầm cái cho 4 quân bài hình tròn được cắt ra từ quân bài tú lơ khơ (có một mặt màu xanh và một mặt màu trắng) vào đĩa bằng sứ rồi úp bát lại. Dùng 2 tay kẹp chặt bộ bát đĩa lại với nhau, rồi nâng lên xóc nhiều lần, sau đó đặt xuống vị trí ở trước mặt của người cầm cái, quy định cửa chắn là bên phải, cửa lẻ là bên trái. Những người tham gia chơi bạc có thể đặt tiền ở bên chắn hoặc bên lẻ tùy ý, nếu đánh lẻ thì đặt tiền vào bên lẻ, nếu đánh chắn thì đặt tiền bên chắn, mức đặt cược thấp nhất mỗi ván bạc là 50.000đ và cao nhất là 500.000đ. Sau khi mọi người tham gia chơi đã đặt tiền vào các bên chắn hoặc lẻ thì người xóc cái mở bát ra. Nếu bên trong đĩa có 4 quân bài đều có mặt màu trắng hoặc mặt màu xanh hoặc 2 quân bài có mặt màu trắng và 2 quân bài có mặt màu xanh thì ván bạc đó được gọi là chắn, thì người đặt cửa chắn thắng và được thêm số tiền tương đương số tiền họ bỏ ra từ người xóc cái. Ngược lại nếu quân bài có 1 mặt màu xanh, 3 mặt màu trắng hoặc 1 mặt màu trắng và 3 mặt màu xanh thì ván bạc đó được gọi là lẻ, thì người đặt cửa lẻ thắng và được thêm số tiền tương đương số tiền họ bỏ ra từ người xóc cái. Nếu đặt cược thua thì người xóc cái sẽ được hưởng số tiền người chơi bỏ ra để đặt cược. Kết thúc mỗi ván bạc, một ván bạc mới tiếp tục được bắt đầu với hình thức tương tự như ván bạc trước.